

Bản án số: 19/2017/HSST
Ngày 23/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hà Văn Chương
- *Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thanh Hương
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Hảo
Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu;
2. Bà Dương Thị Sáng
Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu;
3. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh
Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu;

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Hà Đan Trang - Cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TQ tham gia phiên tòa:* Bà Đinh Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2017/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

TRẦN VĂN T, sinh ngày 20/12/1989;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn VT, xã VL, huyện SD, tỉnh TQ;

Nghề nghiệp: Lo động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Tôn giáo: Thiên chúa giáo;

Con ông Trần Văn D, sinh năm 1957 và bà Đoàn Thị H, sinh năm 1958;

Vợ: Trần Thị L, sinh năm 1991 (không có đăng ký kết hôn);

Con có 03 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TQ. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn T:* Ông Phạm Mạnh H - Luật sư Văn phòng Luật sư HH thuộc Đoàn luật sư tỉnh TQ (Do Tòa án chỉ định). Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Trần Văn Li (hiện đã chết):* Bà Long Thị T, sinh năm 1957;

Trú tại: Thôn L, xã CĐ, huyện YS, tỉnh TQ. Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của người bị hại:* Ông Nguyễn Văn T – Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh TQ. Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Lý Thị T**, sinh năm 1970; Có mặt.
Trú tại: Thôn L, xã CD, huyện YS, tỉnh TQ.
2. Bà **Đoàn Thị H**, sinh năm 1958; Có mặt;
Trú tại: Thôn VT, xã VL, huyện SD, tỉnh TQ.

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TQ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trần Văn T, trú tại thôn VT, xã VL, huyện SD, tỉnh TQ và chị Trần Thị L, trú tại thôn L, xã CD, huyện YS, tỉnh TQ, không có đăng ký kết hôn nhưng chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2013. Tháng 3/2017 sau khi sinh con thứ 3, chị L cùng các con chuyển về sinh sống cùng bố mẹ chị L là ông Trần Văn Li và bà Lý Thị T tại thôn L, xã CD, huyện YS còn T đi làm thợ xây, thỉnh thoảng đến thăm vợ và các con. Khi T đến, T và ông Li thường xảy ra mâu thuẫn, ông Li hay nói T vì cho rằng T không quan tâm đến vợ và con của T.

Khoảng 12 giờ ngày 29/3/2017 T đến nhà ông Li thì thấy ông Li đang nấu rượu tại bếp ở gian thứ nhất trên nhà sàn. T đi vào buồng với chị L và các con, sau đó đi ra gần bếp hút thuốc lòn rồi lại quay vào buồng ngồi. Ông Li ở ngoài nói "*T ra bố bảo*", T không ra, thì ông Li nói tiếp "*mày đi lên xem ruộng nương như thế nào*", T đứng dậy đi ra ngoài nói "*con vừa mới đi làm để lấy tiền làm đầy tháng cho con gái con, con không đi xem ruộng được*"; ông Li bảo T "*mày xem ở trên này hay ở dưới kia để bố còn biết, cứ 3 ngày lên, 3 ngày xuống thì chẳng làm ăn được gì, đã có 3 mặt con rồi*", T nói "*ông suốt ngày uống rượu thì ai ở với ông được*", ông Li nói "*sao mày cứ trốn tránh bố thế, tao nấu rượu để uống tết 3/3*", T nói tục với ông Li, rồi đứng lên đi vào buồng hỏi chị L "*rượu đâu mà ông uống lắm thế*". Lúc này, ông Li vẫn ở ngoài vừa đi đi, lại lại chỗ bếp nấu vừa nói "*con cái thì không đưa về dưới kia học, cứ để trên này ông bà lo*", T nói vọng ra "*ông chửi con thì chửi, đừng chửi vợ con và các con con*", ông Li nói tiếp "*con mày thì mày không nuôi, để ông bà già nuôi như con hoang, nếu mày không nuôi được thì tao chém chết mày*", T chửi ông Li rồi đi ra khỏi buồng, chị L cũng đứng dậy bế con đi ra cùng T, lúc này ông Li cầm 01 con dao gior lên nói "*nếu tao nói mày im thì tao để yên, nếu tao nói mày mà cãi lại thì mày bước ra cửa tao chém chết mày và các con mày*", T nói "*tôi thách ông chém đấy*", ông Li nói "*loại đi đạo mất dạy*", rồi đi ra phía cửa chính, T bước đến bếp nấu rượu rút 01 đoạn củi bò đề đang cháy dở có chiều dài 69cm, chu vi 22cm đi đến sau lưng ông Li, lúc này ông Li đang ở tư thế hơi cúi khom người, thấy T đến ông Li ngoái đầu lại nhìn, T cầm đoạn củi bằng tay phải vung lên vụt mạnh 1 phát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào phần đầu bên thái dương trái của ông Li, làm ông Li ngã gục xuống sàn nhà. Sau khi đánh ông Li, T vứt đoạn củi vào gần bếp rồi bỏ chạy ra ngoài cầu thang thì bị anh Trần Văn K (con trai ông Li) đang ngồi chơi điện tử gần đó đuổi theo dùng ống điều vụt 01 phát vào lưng T, T nhảy xuống đất định bỏ chạy thì anh K bảo anh Trần Văn Kh (con trai ông Li) về việc T vừa đánh ông Li, nên anh Kh giữ T lại và yêu cầu T lên nhà xem ông Li thế nào. Khi Kh và T lên nhà thì thấy ông Li vẫn nằm gục ở sàn nhà gần cửa chính, máu ở thái dương trái chảy nhiều nên Kh và T đỡ ông Li dậy, dùng khăn Lu máu và băng vết tH cho ông Li, sau đó T lấy xe máy đi về chỗ làm ở xã ĐV, huyện YS. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, thấy ông Li có biểu hiện sức khỏe yếu, nên được mọi người trong gia đình đưa ông Li đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh

TQ, đến 03 giờ ngày 30/3/2017 thì ông Li chết.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 71/TT17 ngày 12/4/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh TQ xác định thương tích của ông Trần Văn Li như sau: Hai mắt tụ máu quanh mi; mắt trái mức độ tụ máu nhiều, kết mạc, niêm mạc mắt trái tụ máu tím đen.

Chấn tH sọ mặt: mặt sưng phù nề, phía ngoài đuôi lông mày trái có vết tH rách da; Tổ chức dưới da vùng gò má trái, thái dương trái dập nát, chảy máu, tụ máu. Xương ổ mắt trái, xương gò má trái gãy vỡ. Xương thái dương trái gãy vỡ phức tạp, lún vào phía trong, kích thước vùng lún 8x6cm, vùng xương lún vỡ làm nhiều mảnh rời; chảy máu, tụ máu ngoài màng cứng; tổ chức não dập nát.

Nguyên nhân chết: Chảy máu, tụ máu, dập nát tổ chức não do chấn tH sọ mặt.

Cơ chế gây thương tích: Do tác động trực tiếp của vật tày, cứng, chắc.

Tại Kết luận giám định số 201/GĐSH ngày 24/4/2017: Dấu vết có ký hiệu A1, A2 thu tại hiện trường là máu người thuộc nhóm máu O; Trên đoạn gỗ ký hiệu A4 gửi giám định có bầm dính máu người, thuộc nhóm máu O; Máu tử thi Trần Văn Li thuộc nhóm máu O.

Tại bản cáo trạng số 13/QĐ-KSĐT ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TQ đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, qua phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 18 năm tù đến 20 năm tù.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình, bà Đoàn Thị H mẹ của bị cáo đã bồi thường các chi phí mai táng phí cho gia đình người bị hại 33.000.000 đồng, đại diện người bị hại bà Tươi không đề nghị giải quyết, nên không đề cập giải quyết, về khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại, bị cáo T phải bồi thường số tiền là 30.000.000 đồng.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy gồm:

01 (một) đoạn thân cây gỗ khô (dài 87cm, chu vi đầu lớn nhất là 33cm, chu vi đầu nhỏ nhất là 29cm); 01 (một) đoạn củi gỗ dài 69cm, chu vi 22cm; Mẫu máu của tử thi Trần Văn Li (máu được thấm trên miếng gạc y tế để khô).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự có giá ngạch theo quy định; bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn T trình bày luận cứ bị cáo Trần Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TQ truy tố về tội Giết người là đúng tội, nhưng bị cáo đã ngăn chặn, giảm bớt tác hại của tội phạm; đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả; bị kích động về tinh thần; phạm tội vì bị người khác đe dọa; bị cáo thật thà khai báo ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm a, b, đ, i, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T mức án dưới khung của khung hình phạt.

Bị cáo tại phiên tòa tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc theo quy định của pháp luật, không nhất trí áp dụng điểm a, đ, i khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự cho bị cáo như đề nghị của Luật sư. Về trách nhiệm bồi thường dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại về khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 30.000.000 đồng.

Bà Long Thị Tươi nhất trí với luận cứ của Trợ giúp viên pháp lý và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo, Trợ giúp viên pháp lý và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn T phù hợp với các T tiết khách quan khác có trong hồ sơ vụ án, lời luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 29/3/2017, tại nhà riêng của ông Trần Văn Li trú tại thôn L, xã CD, huyện YS, tỉnh TQ. Trần Văn T đã có hành vi dùng 01 đoạn gỗ có chiều dài 69cm, chu vi 22cm đánh 01 nhát vào vùng thái dương trái của ông Trần Văn Li làm ông Li ngã gục tại chỗ. Đến 03 giờ ngày 30/3/2017 thì chết, nguyên nhân chết do chảy máu, tụ máu, dập nát tổ chức não do chấn thương sọ mặt.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TQ truy tố bị cáo về tội "Giết người" là đúng người, đúng tội. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ quy kết bị cáo Trần Văn T phạm tội "Giết người", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác, bản thân bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức được hành vi của mình, nhưng do coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác, bị cáo phạm tội do lỗi cố ý, bị cáo nhận thức được việc dùng gậy đánh vào vùng xung yếu trên đầu ông Li có thể dẫn đến chết người, nhưng bị cáo vẫn cố T thực hiện. Hành vi của bị cáo thể hiện sự hung hãn, côn đồ, làm ảnh hưởng xấu đến T hình an ninh trật tự ở địa phương. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

Khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo được hưởng các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là trước khi phạm tội có nhân thân tốt; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình người bị hại một phần để khắc phục hậu quả theo điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Đối với yêu cầu của Luật sư đề nghị áp dụng điểm a, đ, i khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy khi ông Li bảo ban bị cáo T làm ăn thì hai bên lời qua tiếng lại, T chửi tục ông Li rồi đi ra khỏi ruộng,

khoảng cách giữa T và ông Li khoảng 6 đến 7 mét, lúc này ông Li cầm 01 con dao giờ lên nói "*nếu tao nói mày im thì tao để yên, nếu tao nói mày mà cãi lại thì mày bước ra cửa tao chém chết mày và các con mày*", T nói "*tôi thách ông chém đấy*", ông Li chỉ đi lại quanh bếp để đun bếp nấu rượu, bị cáo T còn thách thức ông Li, đánh ông Li luôn rồi bỏ chạy, sau đó anh K, anh Kh giữ lại thì bị cáo mới quay lại, bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp "đã ngăn chặn, giảm bớt tác hại của tội phạm; bị kích động về tinh thần; phạm tội vì bị người khác đe dọa" như đề nghị của Luật sư, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình, bà Đoàn Thị H mẹ của bị cáo đã bồi thường các chi phí mai táng phí cho gia đình người bị hại 33.000.000 đồng, đại diện người bị hại bà T không đề nghị giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét; về khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo T và người đại diện hợp pháp của người bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho gia đình người bị hại do bà Lý Thị T nhận số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Về vật chứng:

Cơ quan điều tra thu giữ gồm: 01 (một) đoạn thân cây gỗ khô (dài 87cm, chu vi đầu lớn nhất là 33cm, chu vi đầu nhỏ nhất là 29cm); 01 (một) đoạn củi gỗ dài 69cm, chu vi 22cm; Mẫu máu của tử thi Trần Văn Li (máu được thấm trên miếng gạc y tế để khô). Xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định, bị cáo Trần Văn T phải chịu án phí dân sự có giá ngạch của số tiền phải bồi thường là 30.000.000 đồng. Gia đình bị cáo cung cấp Giấy xác nhận hộ ông Trần Văn D là hộ cận nghèo, nhưng bị cáo đã tách ra ở riêng nên không có căn cứ miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội "Giết người".

Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 19 (Mười chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 30/3/2017).

Áp dụng: Điều 42 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 591, 468 Bộ luật dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Trần Văn T và người đại diện hợp pháp của người bị hại: buộc bị cáo phải bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho gia đình người bị hại do bà Lý Thị T nhận số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Khoản tiền bồi thường, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bà T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền bồi thường, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Áp dụng: Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) đoạn thân cây gỗ khô (dài 87cm, chu vi đầu lớn nhất là 33cm, chu vi đầu nhỏ nhất là 29cm) thân cây có nhiều máu đã nhả, một

số vị trí còn vỏ, đầu to bị cháy nham nhở màu đen; 01 (một) đoạn củi gỗ dài 69cm, chu vi 22cm, một đầu bị cháy nham nhở màu đen; Mẫu máu của tử thi Trần Văn Li (máu được thấm trên miếng gạc y tế để khô). T trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh TQ và Cục Thi hành án dân sự tỉnh TQ lập ngày 07/7/2017.

Áp dụng: Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự có giá ngạch.

Bị cáo T, bà T, bà T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh TQ;
- Cục THADS tỉnh TQ;
- Công an tỉnh TQ (CQĐT, Phòng Hồ sơ);
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- Sở Tư pháp tỉnh TQ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS + Toà án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hà Văn Chương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Hảo

Nguyễn Thanh H

Hà Văn CH

Dương Thị Sáng

Nguyễn Thị Kim Thanh

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh TQ;
- Cục THADS tỉnh TQ;
- Công an tỉnh TQ (CQĐT, Phòng Hồ sơ);
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- Sở Tư pháp tỉnh TQ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS + Toà án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn CH

